

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày 20-5-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Nam Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Dòn.

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Hoàng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Vũ Thị Phương – Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Minh Pháp – Kiểm tra viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến:

+ Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, số 4 đường số 3, khu hành chính Huyện, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh.

Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L, sinh năm 31/08/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Chạy xe giao hàng; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Nguyễn Hoàng V và bà Nguyễn Thị Ngọc L; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án:

- Ngày 29/3/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” Theo Bản án số 26/2011/HSST. Ngày 08/7/2011, Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên y án sơ thẩm Bản án số 26/2011/HSST. Ngày 11/11/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

- Ngày 17/5/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” Theo Bản án số 59/2016/HSST. Ngày 28/01/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và án phí sơ thẩm.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt tạm giam” từ ngày 08/10/2021;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần;

* Bị hại: Bà Nguyễn Ngọc L2, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: A, tổ B ấp C, xã D, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn A.

Trụ sở: Lầu A Tòa nhà B, số C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hữu Nh- Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: bà Huỳnh Thị Bích L là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 220118-2-CEA ngày 18/01/2022 của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn A) (bà L1 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/4/2020, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu xám, không gắn biển số đi câu cá tại khu vực thuộc ấp 2, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Sau khi câu cá xong, khoảng 14 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô quay ra đường Quốc lộ 50, do để quên đồ tại nơi câu cá nên L điều khiển xe quay lại thì phát hiện chạy nhầm vào một con hẻm khác nên L điều khiển xe quay trở ra. Khi đến trước địa chỉ B7/215C, ấp 2, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, L phát hiện bà Nguyễn Ngọc L2 đang đi bộ phía trước bên trái ngược chiều với L, trên cổ bà L2 có đeo một sợi dây chuyền màu vàng gắn mặt quan âm được bọc vàng xung quanh, L nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền, bấn lấy tiền tiêu xài. L điều khiển xe mô tô đi chậm lại, áp sát vào bên trái bà L2, dùng tay phải giật sợi dây chuyền của bà L2 rồi tăng ga tẩu thoát ra đường Quốc lộ 50. Bà L2 tri hô “Cướp, cướp” và đuổi theo L nhưng không kịp. L điều khiển xe mô tô đi đến tiệm vàng Đức Tín (địa chỉ: A Tôn Đản, Phường B, Quận C) bán sợi dây chuyền vàng của bà L2 cho chị Hồ Thị Thanh Ngđược 5.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ ngày 19/4/2020, L đem mặt

của sợi dây chuyền đến tiệm vàng Thanh Thảo (địa chỉ: A Đoàn Văn Bơ, Phường E, Quận F) bán cho chị Phạm Thị Hiếu Được 1.780.000 đồng. Riêng bà L2, sau khi bị cướp giật không đi trình báo Công an mà về kể cho con trai Nguyễn Hồng Th biết sự việc, đồng thời mô tả đặc điểm người thanh niên đã cướp giật sợi dây chuyền của bà. Sau đó, anh Thanh đến nhà anh Lê Minh Thanh tại tuyến đường nơi mẹ mình bị cướp giật nhờ kiểm tra lại camera thì ghi nhận hình ảnh 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu xám không gắn biển số, đeo khẩu trang, mặc áo chàm bông có đặc điểm giống người thanh niên như bà L2 mô tả nên trích xuất hình ảnh và đi tìm người thanh niên này (Bút lục số 82 -105).

Đến khoảng 15 giờ ngày 28/4/2020, anh Nguyễn Hồng Th phát hiện L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu xám biển số 59C3-122.47 đi vào quán cà phê tại địa chỉ D11/3/3 Trịnh Quang Nghị, ấp 4, xã Phong Phú nên bắt giữ L giao Công an xã Phong Phú. Công an xã Phong Phú tiếp nhận sự việc lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý (Bút lục số 129 - 200).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, L khai nhận lý do ngày 18/4/2020, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xám không gắn biển số đi câu cá và thực hiện hành vi cướp giật do trước đó xe của L bị va chạm giao thông làm cong biển số xe nên L tháo biển số 59C3-122.47 đem đi sửa; lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Bút lục số 201 - 212).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1499/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 sợi dây chuyền bằng vàng loại 18K, khối lượng 2,2 chỉ (8,25g) giá trị còn lại là 7.137.007 đồng; 01 mặt dây chuyền bằng vàng loại 18K, khối lượng 0,9 chỉ (0,375g) giá trị còn lại là 2.919.685 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.056.692 đồng (Bút lục số 20 -22).

* Vật chứng thu vụ án:

- Đối với sợi dây chuyền vàng, có mặt quan âm, L cướp giật của bà L2, Cơ quan điều tra không thu hồi được (Bút lục số 125-128).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario màu đen biển số 59C3-122.47; số khung: MHL5M5118LK552121, số máy: 5M51E551729 thu giữ của Nguyễn Hoàng L.

Kết quả xác minh đối với xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xám biển số 59C3-122.47 do Nguyễn Hoàng L đứng tên chủ sở hữu, được mua thông qua hình thức hợp đồng trả góp với Công ty tài chính HD SAISON vào tháng 4/2020. L chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại của hợp đồng trả góp. Công ty tài chính HD SAISON có yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô trên để tiến hành xử lý tài sản thế chấp, thu hồi nợ (Bút lục số 27; 237 - 246).

Viện kiểm sát đã ra Quyết định chuyển vật chứng đối với xe mô tô trên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Về dân sự: Bà Nguyễn Ngọc L2 không yêu cầu L bồi thường sợi dây chuyền, đồng thời làm đơn bãi nại đối với L (Bút lục số 235 - 236).

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn A (“HD SAIGON”) là bà Huỳnh Thị Bích Ltrình bày trong bản tự khai:

Ngày 01/04/2020, HD SAISON và bị cáo Nguyễn Hoàng L, CCCD số 079093013046 do Cục trưởng Cục Cảnh sát Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 21/05/2019 (“Ông L”), đã ký Hợp đồng tín dụng số 2W016907370 (“Hợp đồng”). Theo Hợp đồng, ông L đã vay 39.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi chín triệu đồng) để mua xe máy nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59C3-122.47, số khung 5118LK552121 (“Xe máy”). Theo đó, vào ngày 25 hàng tháng, ông L phải thanh toán cho HD SAISON 2.872.149 đồng (Hai triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, một trăm bốn mươi chín đồng) liên tục trong 18 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 25/4/2020 đến ngày 25/09/2021.

Tính đến ngày 17/5/2022, HD SAISON đã nhận được 11.440.596 (bằng chữ: Mười một triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn, năm trăm chín mươi sáu đồng), ông L còn có nghĩa vụ thanh toán cho HD SAISON số tiền là 37.334.390 (bằng chữ: Ba mươi bảy triệu, ba trăm ba mươi bốn ngàn, ba trăm chín mươi đồng)”

Nay, HD SAISON yêu cầu nhận lại xe máy để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng của ông L đối với HD SAISON.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Về vật chứng: giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiến hành phát mãi tài sản đối với xe máy nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59C3-122.47 do Nguyễn Hoàng L đứng tên chủ sở hữu để thực hiện cán trừ nợ cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn A. Sau khi phát mãi tài sản, nếu số tiền từ việc phát mãi xe còn dư sẽ tiến hành tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hoàng L đã thực hiện hành vi: Vào khoảng 14 giờ ngày 18/4/2020, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu xám, không gắn biển số đi lấy đồ, khi đến trước địa chỉ B7/215C, ấp 2, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, L phát hiện bà Nguyễn Ngọc L2 đang đi bộ phía trước trên cổ bà L2 có đeo một sợi dây chuyền màu vàng gắn mặt quan âm được bọc vàng xung quanh. L điều khiển xe mô tô đi chậm lại, áp sát vào bên trái bà L2, dùng tay phải giật sợi dây chuyền của bà L2 rồi tăng ga tẩu thoát ra đường Quốc lộ 50.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo L là người thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi giật sợi dây chuyền của bà L2 rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại, qua định giá là 10.056.692 đồng. Bị cáo có 02 tiền án, theo Bản án số 59/2016/HSST ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Do bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo tiếp tục bị xác định là tái phạm nguy hiểm.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Hành vi phạm tội của bị cáo L không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác và những người đang tham gia giao thông trên đường. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với chị Hồ Thị Thanh Ng và chị Phạm Thị Hiếu E do chị Nguyễn và chị Em không biết sợi dây chuyền và mặt của sợi dây chuyền do Nguyễn Hoàng L đem bán là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự là có cơ sở, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hoàng L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại làm đơn bãi nại nên được xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với sợi dây chuyền vàng, có mặt quan âm, L cướp giật của bà L2 , Cơ quan điều tra không thu hồi được. Bị hại không yêu cầu L bồi thường sợi dây chuyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Xét 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario màu đen biển số 59C3-122.47; số khung: LK552121, số máy: E551729 bị cáo L sử dụng làm phương tiện phạm tội do L đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, căn cứ hợp đồng thế chấp số 2W016907307 ngày 01/4/2020 thì bị cáo đã thế chấp xe mô tô trên đảm bảo khoản vay với Công ty tài chính HD SAISON. Đến thời điểm bị bắt, bị cáo L chưa thanh toán hết số tiền phải trả cho Công ty tài chính HD SAISON và không còn khả năng thanh toán. Công ty tài chính HD SAISON có đơn đề nghị nhận lại xe máy để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng của bị cáo L đối với HD SAISON là phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội “... *xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án thì cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm trả lại vật chứng trong vụ án hình sự là tài sản đảm bảo của khoản nợ xấu theo đề nghị của tổ chức tín dụng...*”. Tuy nhiên, để đảm bảo khách quan trong việc phát mãi bán đấu giá xe mô tô trên và xử lý đối với số tiền bán đấu xe có được, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc L2 không yêu cầu bị cáo L bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiến hành phát mãi bán đấu giá đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59C3-122.47, số khung: LK552121, số máy: E551729 do Nguyễn Hoàng L đứng tên chủ sở hữu để thực hiện thanh toán nợ cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn A theo hợp đồng tín dụng số 2W016907307 ngày 01/4/2020 giữa bị cáo L và Công ty HD SAISON. Số tiền còn lại (nếu có) sau khi thanh toán cho Công ty tài chính HD SAISON thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/3/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với phần nội dung bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- Công an H. Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh;
- PV 06- CA TP.HCM ;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại; Dương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tạ Nam Phương



